TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Chánh, ngày 26 tháng 7 năm 2024

Số: 509/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 164/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP N**

Địa chỉ trụ sở chính: Số A T, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: ông Vũ Trung K hoặc ông Trần Hải Thanh S; Cùng địa chỉ: 3 đường P, Khu dân cư H, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền lập ngày 16/01/2024).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1987 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Tổ E, ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. (nay là khu phố A, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước).

Đại diện hợp pháp của bà H: Ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1987

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ của Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 017/20/01/0385 ngày 18/12/2020 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N với số tiền 11.363.853.617 (mười một tỷ ba trăm sáu mươi ba triệu tám trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm mười bảy) đồng

gồm: vốn gốc là 10.588.000.000 (mười tỷ năm trăm tám mươi tám triệu) đồng và lãi phát sinh tính đến ngày 16/7/2024 là 775.353.617 (bảy trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm mười bảy) đồng.

Ông Nguyễn Xuân T có trách nhiệm trả số tiền nợ thẻ tín dụng tài khoản VS0170000283 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 1.223.361.020 (một tỷ hai trăm hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn không trăm hai mươi) đồng gồm: dư nợ gốc là 963.229.779 (chín trăm sáu mươi ba triệu hai trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm bảy mươi chín) đồng và lãi phát sinh tính đến ngày 16/7/2024 là 159.546.659 (một trăm năm mươi chín triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm năm mươi chín) đồng, phí là 100.584.582 (Một trăm triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi hai) đồng.

Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền nợ thẻ tín dụng tài khoản VP0170000275 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 271.441.607 (Hai trăm bảy mươi mốt triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn sáu trăm lẻ bảy) đồng gồm: dư nợ gốc là 264.853.381 (Hai trăm sáu mươi bốn triệu tám trăm năm mươi ba nghìn ba trăm tám mươi mốt) đồng và lãi phát sinh tính đến ngày 16/7/2024 là 5.331.780 (Năm triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn bảy trăm tám mươi) đồng, phí là 1.256.446 (Một triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi sáu) đồng.

Ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả các khoản nợ nêu trên theo phương thức trả dần mỗi tháng vào ngày 30 hàng tháng, thứ tự ưu tiên thu nợ cho thẻ tín dụng tài khoản VS0170000283, thẻ tín dụng tài khoản VP0170000275, hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 017/20/01/0385 ngày 18/12/2020, cụ thể như sau:

- Ngày 30/7/2024 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

- Ngày 30/8/2024 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

- Ngày 30/9/2024 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 600.000.000 (sáu trăm triệu) đồng.

- Ngày 30/10/2024 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

- Ngày 30/11/2024 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

- Ngày 30/12/2024 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 3.000.000.000 (ba tỷ) đồng.

- Ngày 30/3/2025 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền 1.000.000.000 (một tỷ) đồng.

- Ngày 30/6/2025 ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh.

Trường hợp ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc

thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận thì Ngân hàng thương mại cổ phần N (V) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là:

- Quyền sử dung đất đối với phần đất diện tích 3553,2 m^2 thuộc thửa 1354 tờ bản đố số 30, ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BM 329893 vào sổ cấp GCN số CS 05864 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp cho ông Nguyễn Xuân T ngày 12/10/2018

- Quyền sử dung đất đối với phần đất diện tích 399,1 m^2 thuộc thửa 1355 tờ bản đố số 30, ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 680852 vào sổ cấp GCN số CS 02573 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 09/11/2017 cho ông Nguyễn Xuân T

(theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/017/16/0354 ngày 18/12/2020 giữa ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H với Ngân hàng thương mại cổ phần N được Văn Phòng C chứng thực số 00021028 quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD).

Về án phí:

- Ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị Hà c 59.681.927 (năm mươi chín triệu sáu trám tám mươi mốt ngàn chín trăm hai mươi bảy) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Xuân T chịu 24.350.415 (hai mươi bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn bốn trăm mười lăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Hà c 6.786.040 (sáu triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn không trăm bốn mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- H1 lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền 60.221.460 (Sáu mươi triệu hai trăm hai mươi mốt ngàn bốn trăm sáu mươi) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0033234 ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014.

Về chi phí tố tụng: ngân hàng V tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng đã tạm ứng (đã nộp đủ).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.BC; (2)
- CCTHADS H.BC (1)
- Các đương sự; (4)
- Lưu: VT, hồ sơ. (3)

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Duy Linh